

# KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ/THÁNG NHÓM, LỚP 4TB

## Chủ đề: Thực vật

(Thực hiện 5 tuần từ ngày 19/ 01/2026 đến ngày 27/02/2026)

### I. Mục tiêu

#### 1. Phát triển thể chất

##### 1.1. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

**MT1:** Trẻ biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe

- Biết 1 số thực phẩm cùng nhóm :

+ Thịt cá... có nhiều chất đạm

+ Rau, quả chín có nhiều vitamin

- Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh, thịt có thể luộc, rán, kho...

- Biết ăn để cao lớn, khỏe mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.

##### 1.2. Phát triển vận động

**MT9:** Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chức trong vận động.

- Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động.

+ Bước liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn.

+ Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m

- Trẻ biết kiểm soát được vận động.

+ Đi/chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4-5 vật chuẩn đặt đích đặc).

**MT10:** Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động.

- Tung bắt bóng với người đối diện.

- Ném trúng đích đứng (xa 1,5x cao 1,2m)

- Tự đập bắt bóng được 4- 5 lần liên tiếp.

**MT11:** Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo léo trong thực hiện bài tập tổng hợp:

+ Chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 s.

+ Ném trúng đích ngang (xa 2m).

+ Bò trong đường zích zắc (3- 4 điểm zích zắc, cách nhau 2m không chệch ra ngoài).

**MT12:** Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt.

- Thực hiện các vận động.

+ Cuộn - xoay tròn cổ tay.

+ Gập, mở các ngón tay.

- Phối hợp được các cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt trong một số hoạt động.

+ Vẽ hình người, nhà, cây.

+ Cắt thành thạo theo đường thẳng.

+ Xây dựng, lắp ráp với 10-12 khối.

+ Biết tết sợi đôi.

+ Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày

## **2. Lĩnh vực phát triển nhận thức.**

*\* Khám phá khoa học:*

**MT14:** Xem xét tìm hiểu đặc điểm của sự vật hiện tượng.

- Trẻ biết quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với gợi ý hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi: “Vì sao cây lại héo, vì sao lá cây bị ướn”

**MT15:** Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét, sự vật, hiện tượng, như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm, ... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.

**MT16:** Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh dự đoán.

Ví dụ : pha màu đường/ muối vào nước, dự đoán quan sát, so sánh.

*+ LQ với một số khái niệm sơ đẳng về toán:*

**MT24:** Gộp 2 nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả, tách một nhóm đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn .

*+ Khám phá xã hội*

**MT35:** Nhận biết một số lễ hội và danh lam thắng cảnh.

- Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội, một vài đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử ở địa phương.

*\* Bổ sung: Biết một vài cảnh đẹp lễ hội của quê hương: Đình vua Đình, chùa Mỹ Hạ*

*\* Bổ sung: Biết một vài cảnh đẹp lễ hội của quê hương: Đình vua Đình, chùa Mỹ Hạ*

## **3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ**

**MT42:** Trẻ biết kể lại sự việc theo trình tự. Bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.

**MT43:** Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...

**MT48:** Trẻ biết nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm...

\* *Bổ sung: Sử dụng kí hiệu để viết: Tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng*

#### **4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kĩ năng xã hội**

**MT49:** Thể hiện ý thức về bản thân.

- Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.

- Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được

**MT51:** Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật hiện tượng xung quanh

- Nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh ảnh.

- Biết biểu lộ một số cảm xúc, vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên

**MT58:** Quan tâm đến môi trường

- Trẻ thích chăm cây con vật thân thuộc.

- Không bẻ cành, bứt lá.

#### **5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ**

**MT64:** Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình

- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ..

**MT67:** Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn để tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.

## **II. Yêu cầu, chuẩn bị**

### **1. Yêu cầu:**

- Biết tên gọi và biết một số đặc điểm nổi bật của một số loại hoa, quả, rau gần gũi quen thuộc với trẻ như: quả bưởi, quýt, quất, chuối.... và cây xanh và lương thực.

+ Trẻ biết chế biến trà từ các loại hoa quả

- Trẻ biết trò chuyện về ngày tết nguyên đán

- Biết quan sát, so sánh, phân biệt và nói được sự giống và khác nhau của một số loại quả, cây xanh, cây lương thực
- Trẻ biết thêm bớt, tách gộp trong phạm vi 5
- Biết một số nguyên liệu làm trà hoa quả và cách pha chế
- Trẻ hát, vận động được bài hát Màu hoa, em yêu cây xanh, một số bài hát trong chủ đề và hứng ứng nghe hát cùng cô
- Thực hiện luyện tập các bài tập phát triển các nhóm cơ, hô hấp: Hô hấp, Tay, lưng, chân bụng; bài tập vận động
- Thực hiện tốt vận động bò “chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, Trườn theo hướng thẳng”, ném trúng đích nằm ngang xa 2m, bò chui qua cổng, bò zích zac qua 5 điểm, chú ý lắng nghe hiệu lệnh của cô.
- Trẻ nhớ tên truyện và nhớ nội dung câu truyện : Cây rau của thỏ út, sự tích hoa mào gà, Sự tích cây khoai lang
- Thuộc , đọc diễn cảm bài thơ :Tết đang vào nhà; Cây dây leo
- Thích nghe và thể hiện một số bài hát, bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao... về chủ đề thực vật
- Biết cầm bút màu và vẽ được một số loại cây xanh, rau củ quả, vườn hoa... theo yêu cầu của cô.
- Nhớ được cấu tạo của chữ “n”, m, phát âm được chữ n và tìm được chữ n trong chữ cái.
- Trẻ biết tên gọi, lợi ích và đặc điểm nổi bật của 1 số loại cây lương thực. Gọi tên các nhóm cây lương thực quen thuộc (Lúa, ngô, khoai, sắn...).
- Trẻ nói lên ý tưởng và tạo ra sản phẩm tạo hình theo ý thích: Vẽ và tô màu cây xanh, rau củ quả, vườn hoa mùa xuân.
- Hát đúng giai điệu, lời ca, hát VĐTN phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát: Em yêu cây xanh
  - Nhận ra mối liên hệ giữa cây xanh và môi trường sống, lợi ích của cây xanh đối với đời sống con người.
  - Trẻ hứng ứng nghe hát cùng cô bài hát , trẻ nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc nghe hát : Lý cây bông

- Trẻ nhớ có kỹ năng: phòng chống bắt cóc, biết cách xử lý khi bị lạc

## **2. Chuẩn bị:**

### **a. Trang trí, tạo môi trường lớp học**

### **b. Đồ dùng dạy học của cô**

- Cổng chui, thảm mềm, còi, 5 cốc tiêu/chai nhựa, bóng nhựa, giỏ đích, vạch chuẩn, cờ hiệu.
- Tranh ảnh ngày Tết, mâm ngũ quả, hoa đào/mai, bánh chưng (ảnh/thật), nhạc Xuân.
- Quả (chanh, quýt, táo, nhãn khô...), hoa khô, ấm pha, cốc, thìa, khay, khăn giấy, nước ấm.
- Tranh ảnh cây lúa, ngô, khoai, sắn, hạt/củ thật, lá cây xanh, que tính, thẻ chấm tròn, bộ số.
- Tranh minh họa Tết, hoa, dây leo; thẻ từ, nhạc nền, cây thật/mô hình.
- Tranh minh họa truyện, rối tay/que, mô hình rau/cây.
- Thẻ chữ “m”, “n”; tranh từ có chứa chữ (mèo, mưa, na, nển...); bảng cài.
- Giấy A4/A3, bút màu, màu sáp, tranh minh họa hoa – rau củ – cây xanh, mẫu vật thật.
- Nhạc nền, loa, vòng hoa/lá, đạo cụ gõ đệm (song loan, phách tre), trang phục dân ca.
- Tranh tình huống (phòng chống bắt cóc, bị lạc), thẻ nhiệm vụ, video ngắn minh họa.

### **c. Tài liệu, học liệu của trẻ**

- Bài hát, bản nhạc, video có nội dung về các loại cây, hoa.
- Dụng cụ âm nhạc: xác xô, phách tre, trống....
- Nhạc, thơ, truyện, ca dao, đồng dao, câu đố, bài hát chủ đề.
- Giấy A4, A0, kéo, bút chì, màu, sáp, đất nặn, giấy vẽ...
- Tranh ảnh để trang trí lớp học cho chủ đề thực vật: Tranh về các loại hoa, rau ăn lá, rau ăn củ, rau ăn quả...
- Nhạc, thơ, truyện, ca dao, đồng dao, câu đố “rau bắp cải, quả bầu tiên....”
- Tranh ảnh, lô tô về những loại cây lương thực: Lúa ngô, khoai, sắn...
- Giấy khổ to, kéo, bút chì, bút màu, sáp, đất nặn, giấy màu, hồ dán, giấy báo, hộp bìa cát tông các loại, có thể vận dụng bìa lịch, báo cũ, các loại giấy màu...
- Lựa chọn một số trò chơi, bài hát, thơ, truyện... liên quan đến chủ đề

- Đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho nội dung chơi của chủ đề: xốp, giấy, các loại cây cô và trẻ làm.
- Một số hình ảnh về các loại cây xanh, cây cảnh, cây ăn quả, cây lấy gỗ, các loại rau củ, quả quen thuộc hàng ngày...
- Tranh ảnh, lô tô, video về các loại rau, hoa, quả, cây xanh....
- Tranh ảnh về một số công việc chăm sóc cây của bé: tưới nước, lau lá cây, nhổ cỏ...
- Nhạc, thơ, truyện, ca dao, đồng dao về chủ đề thế giới thực vật.
- Địch nằm ngang, công chui, túi cát, điếm zíc zắc, vạch đích.....

### III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1 ( Từ ngày 19/01-23/01/2026)	Tuần 2 (Từ ngày 26/01-30/01/2026)	Tuần 3 (Từ ngày 02/02-06/02/2026)	Tuần 4 (Từ ngày 09/2-13/2/2026)	Tuần 5 (Từ ngày 23/02-27/02/2026)	Lưu ý
Chủ đề	<b>Nhánh 1:</b> Ngày Tết của bé và gia đình	<b>Nhánh 2:</b> Dự án pha trà hoa quả	<b>Nhánh 3:</b> Rau, củ, quả và ích lợi của chúng	<b>Nhánh 4:</b> Cây lương thực và ích lợi của chúng	<b>Nhánh 5:</b> Cây xanh quanh bé	
Đón trẻ Trò chuyện	<p><b>*Tuần 1:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.</li> <li>- Cô thăm hỏi phụ huynh về tình hình sức khỏe và nề nếp sinh hoạt của trẻ trong dịp Tết.</li> <li>- Tuyên truyền với phụ huynh việc giữ gìn an toàn cho trẻ khi đi chơi Tết, không ăn quá nhiều bánh kẹo, nước ngọt.</li> <li>- Nhắc nhở phụ huynh đưa trẻ đi học đúng thời gian sau kỳ nghỉ Tết.</li> <li>- Trao đổi với phụ huynh về thái độ, cảm xúc của trẻ khi quay lại lớp sau kỳ nghỉ.</li> <li>- Trò chuyện với trẻ về ngày Tết, các món ăn truyền thống, hoa ngày Tết và không khí đón xuân trong gia đình.</li> </ul> <p><b>*Tuần 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ rửa tay sạch trước khi tham gia hoạt động.</li> <li>- Cô thăm hỏi phụ huynh về tình hình ăn uống, đặc biệt là việc cho trẻ làm quen với các loại hoa quả.</li> </ul>					

- Tuyên truyền với phụ huynh về lợi ích của việc cho trẻ uống nước hoa quả, nước trái cây tự nhiên thay vì nước ngọt có gas.
- Nhắc nhở phụ huynh chuẩn bị cho trẻ trang phục gọn gàng, thuận tiện khi tham gia hoạt động trải nghiệm “Pha trà hoa quả”.
- Trao đổi với phụ huynh về sự hứng thú của trẻ khi tham gia các hoạt động khám phá và trải nghiệm.
- Trò chuyện với trẻ về một số loại hoa quả, màu sắc, mùi vị và cách pha trà hoa quả thơm ngon, bổ dưỡng.

**\* Tuần 3:**

- Đón trẻ vào lớp, kiểm tra móng tay và vệ sinh cá nhân của trẻ trước khi ăn uống.
- Cô thăm hỏi phụ huynh về việc trẻ có ăn rau, củ, quả hàng ngày không.
- Tuyên truyền với phụ huynh về tác dụng của rau, củ, quả đối với sức khỏe – giúp trẻ tăng sức đề kháng, tiêu hóa tốt.
- Nhắc nhở phụ huynh cho trẻ ăn đa dạng thực phẩm, hạn chế đồ chiên rán, đồ ăn nhanh.
- Trao đổi với phụ huynh về sở thích ăn uống của trẻ, những loại rau củ trẻ yêu thích.
- Trò chuyện với trẻ về một số loại rau, củ, quả quen thuộc, ích lợi của chúng và cách chăm sóc cây trồng.

**\* Tuần 4:**

- Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất ba lô, giày dép ngăn nắp, rửa tay trước khi vào lớp.
- Cô thăm hỏi phụ huynh về việc trẻ có giúp bố mẹ trong những hoạt động nấu ăn hay không.
- Tuyên truyền với phụ huynh về ý nghĩa của cây lương thực – gạo, ngô, khoai, sắn... và vai trò của bữa ăn đủ chất.
- Nhắc nhở phụ huynh chuẩn bị cho trẻ bữa sáng đầy đủ dinh dưỡng trước khi đến trường.
- Trao đổi với phụ huynh về thói quen ăn uống của trẻ tại lớp (ăn hết suất, ngồi ngay ngắn, không làm rơi vãi cơm).
- Trò chuyện với trẻ về các loại cây lương thực, ích lợi của hạt gạo, bắp ngô và hành trình “hạt gạo đến bát cơm”.

**\* Tuần 5:**

- Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, chào cô – chào bạn lễ phép.
- Cô thăm hỏi phụ huynh về việc cho trẻ vui chơi ngoài trời, chăm sóc cây xanh ở nhà.
- Tuyên truyền với phụ huynh ý nghĩa của cây xanh – giúp lọc không khí, tạo bóng mát, bảo vệ môi trường.
- Nhắc nhở phụ huynh cùng trẻ chăm sóc chậu cây, tưới nước hàng ngày để hình thành thói quen yêu thiên nhiên.
- Trao đổi với phụ huynh về thái độ tích cực của trẻ khi tham gia hoạt động “chăm sóc cây xanh quanh bé”.

	- Trò chuyện với trẻ về các loại cây xanh quanh trường, quanh nhà, vai trò của cây đối với con người và môi trường sống.					
<b>TD</b> <b>sáng</b>	<p><b>* Tuần 1:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp: Thổi nơ, gà gáy</li> <li>- Tay: Hai tay dang ngang ra trước, gập khuỷu tay chạm vai</li> <li>- Bụng: Hai tay chống hông, quay người sang hai bên 90°</li> <li>- Chân: Hai tay chống hông, bước khuỷu một chân về phía trước</li> <li>- Bật: Bật tách khép chân</li> </ul> <p><b>* Tuần 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp: Hít vào bằng mũi – thở ra bằng miệng (giả tiếng “phà” như thổi trà nóng)</li> <li>- Tay: Hai tay đưa lên cao, hạ xuống như động tác vắt cam</li> <li>- Bụng: Hai tay chống hông, cúi người về phía trước – về tư thế thẳng</li> <li>- Chân: Ngồi xổm – đứng lên liên tục 4 lần (giống tư thế hái trái cây thấp)</li> <li>- Bật: Bật tiến về phía trước 3–4 bước</li> </ul> <p><b>* Tuần 3:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp: Hít sâu – thổi hơi qua ống hút (giả vờ thổi bong bóng)</li> <li>- Tay: Hai tay đưa sang ngang, xoay tròn như cánh quạt</li> <li>- Bụng: Hai tay giơ cao, nghiêng người sang hai bên</li> <li>- Chân: Một chân làm trụ, một chân đưa ra sau như động tác tưới cây</li> <li>- Bật: Bật tại chỗ 4 lần</li> </ul> <p><b>* Tuần 4:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp: Giơ tay hít vào – hạ tay thở ra</li> <li>- Tay: Hai tay đưa lên cao, gập xuống chạm đầu gối</li> <li>- Bụng: Hai tay chống hông, xoay người nhẹ sang hai bên</li> <li>- Chân: Bước khuỷu một chân ra trước, đổi chân nhịp nhàng</li> <li>- Bật: Bật tách khép chân</li> </ul> <p><b>* Tuần 5:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp: Hít vào thật sâu – thổi ra như đang thổi gió cho cây bay bay</li> <li>- Tay: Hai tay đưa lên cao, hạ xuống nhẹ nhàng như động tác tưới nước cho cây</li> <li>- Bụng: Hai tay chống hông, cúi người nhặt “lá rụng” rồi đứng thẳng dậy</li> <li>- Chân: Hai tay chống hông, bước chéo chân sang hai bên</li> <li>- Bật: Bật tại chỗ 4 lần</li> </ul>					
	Thứ 2	<b>Thể dục</b> Bò chui qua cổng	<b>Thể dục</b> Bò zích zắc qua 5 điểm	<b>Thể dục</b> Ném trứng đích ngang xa 2m	<b>Thể dục</b> Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	<b>Thể dục</b> Trườn theo hướng thẳng

<b>Hoạt động học</b>	Thứ 3	<b>KPXH</b> Trò chuyện về ngày tết.	<b>KPKH</b> Khám phá nguyên vật liệu pha trà hoa quả	<b>KPKH</b> Pha trà hoa quả(EDP)	<b>PTNT</b> Tìm hiểu một số loại cây lương thực	<b>PTNT</b> Tìm hiểu một số loại cây xanh	
	Thứ 4	<b>PTNN</b> Thơ: Tết đang vào nhà	<b>PTNN</b> Truyện: sự tích hoa mào gà	<b>PTNN</b> Truyện: Sự tích cây khoai lang	<b>PTNN</b> Làm quen với chữ cái “m”.	<b>PTNN</b> Thơ: cây dây leo	
	Thứ 5	<b>Tạo hình</b> Vẽ, tô màu vườn hoa mùa xuân.	<b>KPKH</b> Khám phá quả pha trà(chanh quất)-QT 5E	<b>Tạo hình</b> Vẽ tô màu rau, củ quả bé thích	<b>Tạo hình</b> Vẽ, tô màu cây xanh	<b>Âm nhạc</b> Hát vận động theo nhạc: Em yêu cây xanh NH: Lý cây bông.	
	Thứ 6	<b>TCKN-XH</b> KN phòng chống bắt cóc	<b>PTNN</b> Chữ cái: Làm quen với chữ cái n.	<b>PTNT</b> Toán: Tách gộp trong phạm vi 5.	<b>TCKN-XH</b> Cách xử lý khi bị lạc	<b>PTNN</b> Truyện: Cây rau của thỏ út.	
<b>Hoạt động ngoài trời</b>	Thứ 2	<b>HĐCCĐ</b> Làm thí nghiệm “Nhuộm màu cho hoa”	<b>HĐCCĐ:</b> Quan sát cây bàng. <b>TCVĐ:</b> Truyện bông	<b>HĐCCĐ:</b> Quan sát củ khoai <b>TCVĐ:</b> Kẹp bóng <b>CTD:</b> Lá cây, phấn, đu	<b>HĐCCĐ</b> Thổi bóng xà phòng <b>TCVĐ:</b> Lộn cầu vòng <b>CTD:</b> Chơi với bóng rổ,	<b>HĐCCĐ:</b> làm đèn trang trí cây đào, cây mai <b>TCVĐ:</b> Gà trong vườn rau	

		<p><b>TCVĐ:</b> Lộn cầu vòng</p> <p>- <b>CTD:</b> Chơi tự do: lá cây, phấn...</p>	<p><b>CTD:</b> Vòng ,bóng ,phấn</p>	<p>quay, cầu trượt...</p>	<p>vong, phấn, đồ chơi ngoài trời ...</p>	<p><b>CTD:</b>Lá cây, phấn,đu quay, cầu trượt</p>	
3	<p><b>HDCCĐ:</b> Trải nghiệm: Nhặt rau muống</p> <p><b>TCVĐ:</b> Thả đĩa ba ba</p> <p><b>CTD:</b> Chơi tự do: Vòng, bóng</p>	<p><b>HDCCĐ:</b> Quan sát Hoa cúc.</p> <p><b>TCVĐ:</b> Gieo hạt</p> <p><b>CTD:</b> Chơi với đồ chơi trong sân trường, lá cây, cát đá, phấn...</p>	<p><b>HDCCĐ:</b> Làm vấy từ hoa</p> <p><b>TCVĐ:</b> Kẹp bóng bỏ giỏ</p> <p><b>CTD:</b> Lá cây, phấn, đồ chơi ngoài trời...</p>	<p><b>HDCCĐ:</b> In hình lá cây</p> <p><b>TCVĐ:</b> Rồng rắn lên mây</p> <p><b>CTD:</b> Chơi với bóng, vòng, phấn, đồ chơi ngoài trời ngoài trời..</p>	<p><b>HDCCĐ:</b> Quan sát vườn rau</p> <p><b>TCVĐ:</b> Làm theo tín hiệu</p> <p><b>CTD:</b> Lá cây, cát đá, đồ chơi</p>		
4	<p><b>HDCCĐ:</b> <b>QS:</b> Thời tiết trong ngày</p> <p><b>TCVĐ:</b> Dung dăng dung dẽ.</p> <p><b>CTD:</b> Chơi tự do: lá cây, phấn,</p>	<p><b>HDCCĐ:</b> Thí nghiệm vật chìm nổi</p> <p><b>TCVĐ:</b> Trồng nụ trồng hoa</p> <p><b>CTD:</b> Chơi với cát, nước, đồ</p>	<p><b>HDCCĐ:</b> Trò chuyện về vườn rau và vẽ cây rau mà trẻ thích</p> <p><b>TCVĐ:</b> Mèo đuổi chuột</p> <p><b>CTD:</b> Chơi lá cây, cát đá,</p>	<p><b>HDCCĐ:</b> Quan sát: Cây bàng.</p> <p><b>TCVĐ:</b> Gieo hạt</p> <p><b>CTD:</b> Chơi với cát, nước, đồ chơi ngoài trời...</p>	<p><b>HDCCĐ:</b> Pha trà hoa quả</p> <p><b>TCVĐ:</b> Trồng nụ trồng hoa</p> <p><b>CTD:</b> Chơi với cát, nước, đồ chơi trong</p>		

		vòng, bóng...	chơi ngoài trời...	sỏi, vòng, bóng		sân trường phân, vòng,	
5	<b>HĐCCĐ:</b> Làm tiếp thí nghiệm “Nhuộm màu cho hoa” <b>TCVĐ:</b> Gieo hạt <b>CTD:</b> Chơi với cát, nước, đồ chơi ngoài trời...	<b>HĐCCĐ:</b> Quan sát : thời tiết trong ngày <b>TCVĐ:</b> Thi xem ai chuyên quả nhanh <b>CTD:</b> Lá cây, cát đá... phân, vòng bóng	<b>HĐCCĐ:</b> Trang trí khung tranh từ lá cây <b>TCVĐ:</b> rỗng rần lên mây <b>CTD:</b> Chơi với đồ chơi ngoài trời, phân, vòng, lá cây, cát đá ...	<b>HĐCCĐ :</b> Làm vòng từ nguyên vật liệu thiên nhiên <b>TCVĐ:</b> Kéo cưa lừa sẻ <b>CTD:</b> Chơi với đồ chơi ngoài trời, cát, đá, phân...	<b>HĐCCĐ:</b> Quan sát luống rau mừng toi <b>TCVĐ:</b> Kéo co <b>CTD:</b> Lá cây, cát đá... đồ chơi ngoài trời		
6	<b>HĐCCĐ:</b> QS: Cây bàng. <b>TCVĐ:</b> Kéo co <b>CTD:</b> Chơi với đồ chơi ngoài trời	<b>HĐCCĐ:</b> tạo hình hoa từ các loại hạt <b>TCVĐ:</b> Kéo co <b>CTD:</b> Lá cây, cát đá... đồ chơi ngoài trời	<b>HĐCCĐ:</b> Làm con trâu từ lá mít. <b>TCVĐ:</b> Kéo co <b>CTD:</b> Lá cây, cát đá... đồ chơi ngoài trời	<b>HĐCCĐ:</b> Quan sát cây rau cải . <b>TCVĐ :</b> Bịt mắt bắt dê <b>CTD:</b> Chơi với đồ chơi ngoài trời, cát, đá, phân...	<b>HĐCCĐ:</b> Tạo hình hoa từ các loại hạt. <b>TCVĐ:</b> Rỗng rần lên mây. <b>CTD:</b> Chơi với đồ chơi ngoài trời, lá cây, đá, cát		

<b>Hoạt động</b> (Thay thế HĐ góc)	Thứ 3	<b>HD trải nghiệm:</b> “Gói bánh chưng”	<b>HD trải nghiệm:</b> <i>nhảy dân vũ: “Vũ điệu mùa xuân”</i>	<b>HD giao lưu vận động với lớp khối 4 tuổi</b>	<b>HD trải nghiệm:</b> “Làm hoa quả dầm”	<b>Giao lưu vận động</b>	
<b>Hoạt động góc</b>	<p><b>1. Góc xây dựng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Tuần 1:</b> Xây dựng nhà kính trồng rau.</li> <li>- <b>Tuần 2:</b> Xây dựng vườn hoa của bé.</li> <li>- <b>Tuần 3:</b> Xây dựng trang trại rau sạch.</li> <li>- <b>Tuần 4:</b> Xây dựng công viên cây xanh.</li> <li>- <b>Tuần 5:</b> Xây dựng vườn cây ăn quả.</li> </ul> <p><b>a.Mục đích, yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết nhập vai nghề nghiệp: kiến trúc sư, công nhân xây dựng, lái xe, nông dân.</li> <li>- Hiểu và nhận biết một số công trình gắn với thực vật: nhà kính, vườn hoa, trang trại rau, công viên cây xanh, vườn cây ăn quả.</li> <li>- Biết sử dụng đa dạng nguyên vật liệu để xây dựng, lắp ghép, trang trí công trình theo ý tưởng.</li> <li>- Rèn kỹ năng quan sát, bố cục không gian, óc thẩm mỹ khi sắp xếp công trình (cây – đường – hàng rào – biển báo – khu sinh hoạt).</li> <li>- Biết bàn bạc, phân chia công việc, hợp tác, chia sẻ và chơi đoàn kết.</li> <li>- Có ý thức giữ gìn, cất dọn đồ dùng gọn gàng sau khi chơi.</li> </ul> <p><b>b. Chuẩn bị:</b></p>						

- Nguyên vật liệu xây dựng: gạch nhựa, khối lắp ghép, hộp giấy, ống hút, ống nhựa.
- Vật liệu trang trí: cây nhựa, hoa, cỏ, hàng rào mini, rau quả nhựa, biển tên công trình.
- Đồ dùng hỗ trợ: xe chở vật liệu, mũ bảo hộ/nông dân bằng giấy, thẻ phân vai.
- Hình ảnh mẫu: nhà kính trồng rau, vườn hoa, trang trại rau, công viên cây xanh, vườn cây ăn quả.

### **c.Cách chơi:**

- Trẻ lựa chọn góc chơi theo sở thích, phân vai (kiến trúc sư – công nhân – lái xe – nông dân).
- Cùng nhau bàn bạc, xây dựng công trình theo từng tuần:
  - Tuần 1: Xây dựng nhà kính trồng rau.
  - Tuần 2: Xây dựng vườn hoa của bé.
  - Tuần 3: Xây dựng trang trại rau sạch.
  - Tuần 4: Xây dựng công viên cây xanh.
  - Tuần 5: Xây dựng vườn cây ăn quả.
- Cô quan sát, gợi ý tình huống: “Công trình đã đủ chưa?”, “Cần thêm cây gì nữa?”, “Đường đi đặt ở đâu là hợp lý?”.
- Trong quá trình chơi, cô quan sát, gợi ý thêm tình huống để trẻ nhập vai phong phú, tự nhiên.
- Kết thúc: trẻ đặt tên công trình, giới thiệu sản phẩm, cùng nhau thu dọn đồ chơi gọn gàng.

### **2. Góc phân vai**

- **Tuần 1:** Cửa hàng hoa tươi
- **Tuần 2:** Cửa hàng rau – quả sạch
- **Tuần 3:** Công viên xanh
- **Tuần 4:** Siêu thị mini – thực phẩm từ thực vật
- **Tuần 5:** Khu vườn nhỏ của bé

### **a. Mục đích, yêu cầu:**

- Trẻ biết một số nghề liên quan đến thực vật (người bán hoa, người bán rau quả, công nhân chăm sóc cây xanh, gia đình trồng rau...).
- Nhập vai linh hoạt, biết giao tiếp, hợp tác nhóm, sử dụng ngôn ngữ đối thoại trong tình huống giả định.
- Thích thú tham gia, biết yêu cây xanh, yêu lao động, thể hiện sự đoàn kết, tôn trọng khi chơi.

**b. Chuẩn bị:**

- Trang phục: mũ, nón, tạp dề, đồng phục công nhân môi trường.
- Đồ chơi: hoa, lá, rau, quả, cây cảnh giả; bàn ghế, rổ, chậu, bình tưới, cân, tiền đồ chơi.
- Biển hiệu: “Cửa hàng hoa”, “Cửa hàng rau quả”, “Công viên xanh”, “Siêu thị mini”, “Khu vườn nhỏ”.
- Không gian chia thành các khu vực nhỏ phù hợp với từng vai chơi.

**c. Cách chơi:**

- Thỏa thuận vai chơi
- Cô gợi ý để trẻ chọn nghề (bán hàng, đầu bếp, bộ đội, bác sĩ, cô giáo...).
- Trẻ phân vai, đeo thẻ vai, đặt tên cửa hàng/nhà hàng/bệnh viện/lớp học/doanh trại.
- Thực hiện vai chơi
- Tuần 1 – Cửa hàng hoa tươi: Trẻ vào vai người bán và người mua hoa, biết chào hỏi, chọn hoa, trả tiền, cảm ơn.
- Tuần 2 – Cửa hàng rau – quả sạch: Trẻ phân loại rau quả, cân, tính tiền, bán và mua hàng.
- Tuần 3 – Công viên xanh: Trẻ nhập vai công nhân môi trường, chăm sóc cây, tưới nước, quét lá, giữ gìn vệ sinh.

- Tuần 4 – Siêu thị mini: Trẻ nhập vai người bán – người mua thực phẩm từ thực vật (rau, củ, quả, nước ép...), biết xếp hàng, thanh toán.
- Tuần 5 – Khu vườn nhỏ: Trẻ nhập vai gia đình cùng nhau trồng cây, chăm sóc, thu hoạch rau quả và “nấu ăn”.
- Trong quá trình chơi, cô quan sát, gợi ý thêm tình huống để trẻ nhập vai phong phú, tự nhiên.
- Kết thúc: trẻ chia sẻ về vai chơi, cùng nhau thu dọn đồ dùng

### 3. Góc học tập

- **Tuần 1:** Làm sách tranh về cây xanh
- **Tuần 2:** Ghép hình, nối tranh – tên các loại rau, quả
- **Tuần 3:** Đếm hạt, so sánh kích thước hạt, quả
- **Tuần 4:** Chữ cái trong tên các loại quả (A – B – C...)
- **Tuần 5:** Trò chơi “Ai nhanh hơn” – phân loại lá, hoa, quả

#### a. Mục đích, yêu cầu:

- **Kiến thức:** Trẻ nhận biết, gọi tên được một số loại cây, rau, quả quen thuộc; biết đặc điểm đơn giản của chúng (màu sắc, hình dáng, kích thước).
- **Kỹ năng:** Phát triển kỹ năng quan sát, phân loại, đếm, so sánh, nhận biết chữ cái; rèn kỹ năng hợp tác khi chơi nhóm.
- **Thái độ:** Hứng thú học tập, yêu thích thực vật, biết giữ gìn và sắp xếp đồ dùng sau khi chơi.

#### b. Chuẩn bị:

Tranh ảnh, thẻ từ về cây, rau, quả.

Hạt khô (đậu, ngô, thóc...) để đếm và so sánh.

Bộ chữ cái, bút chì màu, giấy khổ A4, hồ dán.

Bảng trò chơi phân loại (lá – hoa – quả).

Sách tranh, hộp đựng thẻ, bảng ghép hình.

#### c. Cách chơi:

- **Tuần 1 – Làm sách tranh:** Trẻ chọn tranh cây, rau, quả; tô màu, dán vào giấy; cô hỗ trợ ghép thành “Sách tranh về cây xanh”.
- **Tuần 2 – Ghép hình, nội tranh – tên:** Trẻ ghép hình rau, quả; nội tranh với thẻ chữ tên gọi.
- **Tuần 3 – Đếm hạt:** Trẻ đếm số lượng hạt, so sánh to – nhỏ, nhiều – ít.
- **Tuần 4 – Chữ cái trong tên quả:** Trẻ tìm chữ cái trong tên quả (ví dụ: “C” – cam, “D” – dưa, “B” – bưởi).
- **Tuần 5 – Ai nhanh hơn:** Trẻ thi đua phân loại tranh lá – hoa – quả, nhóm nào nhanh và đúng sẽ thắng.
- Sau khi chơi, trẻ tự giác sắp xếp đồ dùng, học liệu vào đúng nơi quy định.

#### **4. Góc nghệ thuật**

- **Tuần 1:** Vẽ và tô màu hoa theo ý thích
- **Tuần 2:** Cắt, dán lá cây tạo tranh
- **Tuần 3:** In hình bằng rau, củ, quả
- **Tuần 4:** Nặn quả bằng đất nặn
- **Tuần 5:** Làm vòng hoa, dây trang trí từ lá khô và hoa giấy

#### **a. Mục đích, yêu cầu:**

- **Kiến thức:** Trẻ biết một số hình dạng, màu sắc đặc trưng của hoa, lá, quả; biết sử dụng nguyên liệu nghệ thuật (màu, đất nặn, lá khô, giấy, rau củ...) để tạo sản phẩm.
- **Kỹ năng:** Rèn sự khéo léo của đôi tay, phát triển khả năng quan sát, tưởng tượng, sáng tạo trong nghệ thuật; biết phối hợp màu sắc, hình khối.
- **Thái độ:** Yêu thích hoạt động nghệ thuật, chăm chỉ, đoàn kết khi làm việc nhóm, biết giữ gìn và trân trọng sản phẩm của mình và của bạn.

#### **b. Chuẩn bị:**

- Giấy vẽ, màu vẽ (bút sáp, bút chì màu, màu nước).
- Kéo, hồ dán, giấy màu, lá cây, hoa khô.
- Đất nặn nhiều màu.
- Rau, củ (cà rốt, khoai tây, bắp cải...) để in hình.
- Dây chỉ, bìa cứng để làm vòng, dây trang trí.
- Một số mẫu tranh, vòng hoa, sản phẩm nghệ thuật gợi ý.

### **c. Cách chơi:**

- **Tuần 1 – Vẽ và tô màu hoa:** Trẻ vẽ hoa theo trí tưởng tượng, dùng màu tô sáng tạo.
- **Tuần 2 – Cắt, dán lá cây:** Trẻ cắt hoặc xé dán lá cây để tạo thành bức tranh (cây, hoa, con vật).
- **Tuần 3 – In hình rau, củ, quả:** Cắt lát rau củ, nhúng màu rồi in lên giấy để tạo thành bức tranh độc đáo.
- **Tuần 4 – Nặn quả:** Trẻ dùng đất nặn để nặn các loại quả (chuối, cam, dưa hấu...), có thể ghép thành giỏ quả.
- **Tuần 5 – Làm vòng hoa, dây trang trí:** Trẻ dùng lá khô, hoa giấy, dây để kết thành vòng hoa, dây treo lớp học.
- Cuối hoạt động, trẻ trưng bày sản phẩm, cùng bạn tham quan, nhận xét và thu dọn đồ dùng gọn gàng.

### **5. Góc thiên nhiên**

- **Tuần 1:** Quan sát và chăm sóc cây trong vườn lớp
- **Tuần 2:** Tưới nước, bắt sâu cho cây
- **Tuần 3:** Gieo hạt (đậu, ngô, cải...)
- **Tuần 4:** Làm vườn rau mini trong chậu
- **Tuần 5:** Trang trí góc thiên nhiên bằng hoa, lá, cành khô

### **a. Mục đích, yêu cầu:**

- Kiến thức: Trẻ biết cây cần ánh sáng, nước, đất để sống; hiểu một số công việc chăm sóc cây (tưới nước, nhổ cỏ, bắt sâu...).

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng: Biết quan sát sự thay đổi của cây, thực hiện một số thao tác chăm sóc cây đơn giản, rèn tính kiên nhẫn, tinh thần trách nhiệm.</li> <li>- Thái độ: Hứng thú chăm sóc cây, yêu thiên nhiên, có ý thức giữ gìn môi trường xanh – sạch – đẹp.</li> </ul> <p><b>b. Chuẩn bị:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các chậu cây nhỏ, hạt giống (đậu, ngô, rau cải...).</li> <li>- Dụng cụ: bình tưới, xẻng nhỏ, bay nhỏ cỏ, găng tay.</li> <li>- Khay đất, chậu nhựa, chai nhựa tái chế.</li> <li>- Hình ảnh minh họa các loại cây, vườn rau.</li> <li>- Vật liệu trang trí: sỏi, cành khô, hoa giấy, dây ruy băng.</li> </ul> <p><b>c. Cách chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuần 1 – Quan sát &amp; chăm sóc cây: Trẻ quan sát cây trong vườn lớp, mô tả màu sắc, lá, hoa, sau đó cùng cô lau lá, tưới cây.</li> <li>- Tuần 2 – Tưới nước, bắt sâu: Trẻ thay nhau tưới nước cho cây, nhặt lá úa, bắt sâu (giả bằng đồ chơi).</li> <li>- Tuần 3 – Gieo hạt: Trẻ gieo hạt vào chậu, rắc đất, tưới nước nhẹ nhàng, theo dõi hạt nảy mầm.</li> <li>- Tuần 4 – Làm vườn rau mini: Trẻ trồng rau trong chậu nhựa, chai tái chế, đặt tên cho “khu vườn mini”.</li> <li>- Tuần 5 – Trang trí góc thiên nhiên: Trẻ dùng hoa, lá, cành khô, sỏi để trang trí, làm đẹp thêm cho góc thiên nhiên trong lớp.</li> </ul>					
<p><b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</b></p>		Theo Tuần					
	Thứ 2	1.Đọc thơ Cây đào	1. Làm quen với một số	1. TC:	1 Kể chuyện sự tích về	1.TCVĐ: Về đúng số nhà	

		2.TCDG: Lộn cầu vòng 3. Hát một số bài hát trong chủ đề	bài hát trong chủ điểm 2. Chơi ghép hình 3. Xem tranh ảnh video về một số loại hoa	Chơi với các loại rau 2. Cô cùng trẻ hát bài hát bấp cải xanh. 3. Xem tranh ảnh video về các loại rau củ quả.	cây khoai lang 2.Chơi trò chơi ghép hình 3. Giải câu đố về chủ đề	2. Đọc đồng dao: Cây cau 3. Chơi với đồ chơi lắp ghép các loại cây xanh	
<b>Hoạt động chiều</b>	Thứ 3	1.Làm quen với Tiếng Anh: Từ Cat, Car 2. Nghe một số bài hát về mùa xuân 3.Trò chuyện với trẻ về chủ đề.	1.Làm quen với Tiếng Anh: Từ Egg, Elephan 2. Vỡ tạo hình: Xé dán hoa 3. Sắp xếp lớp học cùng cô	1.Làm quen với Tiếng Anh: Từ Girl, Guitar 2. Chơi với đồ chơi ghép hình. 3. Giải câu đố về chủ đề.	1.Làm quen với Tiếng Anh: Từ insect, inchworm 2. Cho trẻ chơi một số trò chơi dân gian 3.HDTN: Làm abum về cây lương thực	1.Làm quen với Tiếng Anh: Từ Key, Kitten 2.Trò chơi dân gian : Nu na, nu nông. 3. Hát một số bài hát về cây xanh	
	Thứ 4	1. Làm quen với Tiếng Anh: Từ Dog, Duck	1.Làm quen với Tiếng Anh: Từ Fish, Fan 2. Thực hiện vỡ Tạo hình:	1.Làm quen với Tiếng Anh: Từ Horse, Hat 2. Trò chơi vận động: Về	1.Làm quen với Tiếng Anh: Từ Jam, Jelly	1.Làm quen với Tiếng Anh: Từ Lion, Lemon	

		2.TCDG: Mèo đuổi chuột 3.Chơi với đồ chơi ghép hình.	vẽ tranh theo chủ đề 3.Cho trẻ nặn một số loại hoa	đúng nhà mình 3.Thực hiện sách phòng chống xâm hại và bạo hành.	2. Chơi trò chơi dân gian 3.Ôn số:1,2,3,4,5	2.Vở Bé LQVCC: Chữ “d” 3.Trò chơi về thiên nhiên 4 mùa	
Thứ 5	1.HTLTTG ĐDHCM: Thơ: Bác Hồ của em 2. Nghe cô kể chuyện “Sự tích con rồng cháu tiên”. 3.Giải câu đố về chủ đề.	1.Vở Bé LQCC:"b" 2. TCVD: Bịt mắt bắt dê. 3.HĐTN: Làm abum về các loài hoa	1. Đọc một số bài thơ trong chủ điểm: Tết đang vào nhà, Hoa đào... 2. HTTHCM: Múa bài nhớ ơn Bác. 3.HĐTN: Làm abum về một số rau củ quả.	1.HTLTTĐ HCM: Thơ: Hoa quanh lăng Bác 2.Cùng cô làm bồn cây cho góc thiên nhiên 3. Xem tranh ảnh video về một số cây lương thực	1.Hát bài hát trong chủ đề 2.HTLTTTĐ ĐPCHCM Hát cho trẻ nghe: “Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng” 3. Trò truyện với trẻ về chủ đề		
Thứ 6	<i>Thứ 6 hàng tuần: Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan</i>						